**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN**

**DIỆN TÍCH HÌNH THANG (2 tiết – tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ***Thứ Ba ngày 21 tháng 01 năm 2024***

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách tính diện tích hình thang và vận dụng được công thức tính diện tích hình thang trong một số tình huống cụ thể có liên quan. Phát triển các năng lực toán học như: Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán có đến bốn bước tính liên quan đến các phép tính về số tự nhiên; liên quan đến quan hệ phụ thuộc trực tiếp và đơn giản.

**-** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực tư duy và lập luận, năng lực mô hình hoá, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện.

**-** Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV:** chuẩn bị 2 hình thang bằng nhau, cở to, bằng bìa để đính bảng; Bảng phụ vẽ sẵn hình tam giác được khai triển từ hình thang đã có.

**2.HS:** mỗi nhóm (2 em) chuẩn bị 2 hình thang bằng nhau, cỡ nhỏ, bằng bìa (giấy); kéo cắt giấy.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu: (5’)** |  |
| - HS hoạt động theo nhóm (bàn) quan sát hình vẽ (trong SGK hoặc trên máy chiếu) và nêu nhận xét: Để tính diện tích hình thang ABCD, ta có thể tính tổng số ô vuông (mỗi ô vuông có diện tích là 1 cm2) được phủ kín hình thang ABCD. Tuy nhiên, cách làm này gặp nhất nhiều khó khăn.- GV gợi ý: Ngoài cách đếm số ô vuông như trên, còn cách nào tính diện tích hình thang ABCD thuận tiện hơn không?- GV liên hệ GTB “Diện tích hình thang” | - HS làm việc nhóm đôi theo hướng dẫn- HS lần lượt nêu ý kiến- HS ghi vở |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới (13’)** |  |
| - GV HD HS thực hiện các thao tác cắt ghép hình.*a) Cắt và ghép hình*+ Mỗi nhóm HS lấy ra 1 hình thang ABCD và vẽ đoạn AN, với N là trung điểm của cạnh bên BC (như mô tả trong SGK).+ Cắt phần tam giác ABN rồi dịch chuyển về phần bên phải và ghép lại để được hình tam giác ADI (như hình vẽ trong SGK).+ GV thống nhất cách cắt ghép bằng cách biểu diễn thao tác trên bảng.*b) Nhận xét*- GV tổ chức cho HS nêu NX*c) Nhận biết công thức tính diện tích hình thang*+ Vậy muốn tính diện tích hình thang ta làm thế nào?HS tự tìm cách phát biểu, GV chốt:(a + b) x *h*2+ GV ghi công thức: S =*Muốn tính diện tích hình thang, ta lấy tổng độ dài hai đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo) rồi chia cho 2.* (S là diện tích; a, b là độ dài các cạnh đáy; h là chiều cao) **3. Hoạt động thực hành, luyện tập (12’)****Bài 1:** - GV gọi HS đọc YC BT1- GV mời lần lượt 3 HS xác định các độ dài 2 đáy, chiều cao.- GV YC 1 HS làm trên bảng nhóm. Cả lớp làm vở.  | - HS thực hiện cắt ghép hình theo hướng dẫn+ HS nhận xét về mối quan hệ giữa các yếu tố của 2 hình.+ HS so sánh, đối chiếu diện tích hình thang và diện tích hình lam giác vừa tạo thành. + Nhận xét: Diện tích hình thang ABCD bằng diện tích hình tam giác AID.Diện tích hình tam giác AID là:2)Vậy diện tích hình thang ABCD bằng 16 cm2.- HS lần lượt nêu ý kiến- Một số HS nhắc lại quy tắc tính diện tích hình thang.- HS đọc BT- 3 HS lần lượt xác định các kích thước đã cho và nêu cách tính diện tích hình thang trong các hình a,b,cHS tiến hành các thao tác:+ Xác định độ dài hai đáy và chiều cao tương ứng.+ Thay số đo cụ thể vào công thức rồi tính diện tích của hình thang.- HS làm bài và thống nhất KQ:a) (4 + 2)x3 : 2 = 9(cm2)b) (3,2 + 6,4)x5 : 2 = 24 (dm2)c) (4 + 9,2)x5,5 : 2 = 36,3 (cm2) |
| **4.Hoạt động Vận dụng trải nghiệm.(5’)** |  |
| - Hs thi đua nêu lại cách tính diện tích hình thang.- GV NX, tuyên dương.- NX tiết học. | - Hs lần lượt nêu lại cách tính diện tích hình thang. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

.................................................................................................................................................... .................................................................................................................................................... ....................................................................................................................................................